

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **102/2021/HS-ST**

Ngày: 22 - 12- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Tiến Hào;

2. Ông Hoàng Trung Hiếu.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 107/2021/TLST-HS, ngày 30/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2021/QĐXXST-HS, ngày 09/12/2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Chu Văn Tp**, sinh ngày 10/11/1992 tại tỉnh PT.

Nơi cư trú: Khu PK, xã TC, huyện ĐH, tỉnh PT; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Chu Văn T, sinh năm 1960 và bà: Lê Thị N, sinh năm 1962; vợ, con: Chưa có

* Tiền sự: Không;

* Tiền án:

- Ngày 19/8/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang xử 07 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản (*Trị giá TSTC 3.200.000đ; Bản án số 101/2019/HSST; chấp hành án xong án phạt tù ngày 09/4/2021; xong án phí ngày 16/10/2019*)

* Nhân thân:

- Ngày 20/7/2018, bị Công an huyện Yên Sơn xử phạt vi phạm hành C1 về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức phạt tiền, mức phạt 1.250.000đ.

- Ngày 19/10/2017, bị Công an huyện Yên Sơn xử phạt vi phạm hành C1 về hành vi Đánh bạc, hình thức phạt tiền, mức phạt 1.250.000đ.

- Ngày 03/5/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên xử phạt 36 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (*BA số 14/2013 ngày 03/5/2013; Chấp hành xong bản án ngày 31/8/2015*).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang.

2. Họ và tên: **Hà D T**, sinh ngày 28/02/2000 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: tổ dân phố TT, thị trấn Yên Sơn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Cao Lan; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Hà Văn V, sinh năm 1977 và bà: Lâm Thị C, sinh năm 1981; vợ: Nguyễn Thị C1, sinh năm 2001; con: Chưa có.

* Tiền án, tiền sự: không

* Nhân thân: Ngày 27/12/2016 bị Tòa nhân dân huyện Yên Sơn xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú;

* Bị hại:

1. Bà Tống Thị Thúy H, sinh năm 1979; trú tại: Thôn 5, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Phan Văn C1, sinh năm 1957; trú tại: Thôn 1, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt tại phiên tòa;

3. Anh Phan Văn D, sinh năm 1989; trú tại: Thôn 2, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt tại phiên tòa;

4. Anh Nguyễn Viết M, sinh năm 1980; trú tại: Thôn 5, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Lâm Thị C1, sinh năm 1981; trú tại: Xóm 3, xã KP, thành phố Tuyên Quang,, tỉnh Tuyên Quang; có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Văn Tp , sinh năm 1992, trú tại khu PK, xã TC, huyện ĐH, tỉnh PT, làm thợ sửa chữa xe máy thuê cho anh Nguyễn Tiến T3, tại tổ dân phố Làng Châu, thị trấn Yên Sơn, huyện Yên Sơn. Khoảng 21 giờ ngày 15/7/2021, Tp rủ Hà D T, sinh năm 2000, trú tại tổ dân phố TT, thị trấn Yên Sơn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đi trộm cắp chó bán lấy tiền tiêu sài, Tđồng ý. Tp bảo Tđiều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 22S1- 098.27 (*xe của bà Lâm Thị C1- mẹ đẻ T*) chở Tp đi đến quán sửa chữa xe máy của anh T3, Tp lấy 01 khẩu súng kích điện tự chế, 02 bao tải dứa và 01 cuộn băng dính màu đen Tp đã cất giấu ở quán từ trước. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Tp đeo 01 bình ắc quy tích điện trước ngực, tay cầm súng kích điện ngồi phía sau xe, Tđiều khiển xe mô tô chở Tp đi theo đường liên thôn trên địa bàn xã TM tìm chó để trộm cắp.

Tp và Tđi đến địa bàn thôn 5, xã TM, huyện Yên Sơn thì thấy 01 con chó màu lông vàng của gia đình anh Nguyễn Viết M đang chạy rông ngoài đường, Tđiều khiển xe mô tô đến gần ép sát vào con chó, Tp ngồi sau dùng súng điện tự chế bắn mũi tên

được kích điện làm con chó ngã lăn ra đường nằm bất động, Tdùng xe lại, Tp nhảy xuống xe ôm con chó đặt lên yên xe, rồi dùng băng dính mang theo quần quanh mõm con chó lại, rồi cùng Tcho chó vào trong bao tải. Sau đó Tđiều khiển xe mô tô chở Tp và con chó vừa trộm cắp được đi quay ngược lại, được khoảng 200 mét thì thấy 01 con chó lông màu vàng của gia đình bà Tống Thị Thúy H, đang đi ngoài đường, Tđiều khiển xe mô tô ép sát gần con chó, Tp ngồi sau dùng súng điện tự chế bắn mũi tên được nối với kích điện làm con chó ngã lăn ra nằm bất động trên nền đường, Tdùng xe, Tp nhanh chóng nhảy xuống xe ôm con chó lên yên xe, rồi dùng băng dính quần quanh mõm con chó lại, cùng Tcho con chó vào bao tải; sau đó Tđiều khiển xe mô tô quay lại đoạn đường trên được khoảng 50 mét lại thấy 01 con chó lông màu vàng của gia đình anh Nguyễn Viết M, đang chạy rông trên đường, Tđiều khiển xe mô tô đến gần ép sát vào con chó, Tp ngồi sau dùng súng điện tự chế bắn mũi tên kích điện chúng con chó, làm con chó nằm lăn ra bất động trên đường, Tdùng xe lại, Tp xuống ôm con chó lên yên xe dùng băng dính quần quanh mõm con chó lại rồi cùng Tcho con chó vào bao tải. Sau khi đã trộm cắp được 03 con chó trên Tđiều khiển xe mô tô chở Tp và 03 con chó vừa trộm cắp được đi ra đường quốc lộ 2 và đi về hướng thành phố Tuyên Quang, khi đi đến ngã ba Chợ km5 thì rẽ vào đường bê tông Tvà Tp nhìn lại thấy 01 con chó màu lông đen, đuôi cộc của gia đình anh Phan Văn D, trú tại thôn 2 xã TM, huyện Yên Sơn đang thả rông ngoài đường, cũng với thủ đoạn trên Tvà Tp nhanh chóng trộm cắp được con chó trên cho vào bao tải; sau đó Ttiếp tục điều khiển xe mô tô chở theo 04 con chó vừa trộm cắp được cùng Tp đi theo đường bê tông vào trong khoảng 01km thì thấy 01 con chó lông màu vàng của gia đình anh Phan Văn C1, trú tại thôn 1, xã TM, huyện Yên Sơn đang đi ngoài đường gần khu vực bờ ao, Tvà Tp tiếp tục sử dụng súng bắn kích điện trộm cắp được con chó của gia đình anh C1.

Sau khi bắt trộm được 05 con chó Tp và T chở đi tìm nơi tiêu thụ, khoảng 01 giờ 05 phút ngày 16/7/2021 khi đi đến khu vực gần cầu Tân Hà thuộc xã Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang, Tp và Tbị tổ tuần tra của Phòng Cảnh sát Cơ động Công an tỉnh Tuyên Quang nghi vấn kiểm tra, Tp và Tbỏ chạy lên đồi trốn thoát, bỏ lại 05 con chó, 02 bao tải dưa màu cam, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7plus; 01 xe mô tô BKS 22S1 - 098.27, tổ công tác phòng Cảnh cơ động Công an tỉnh đã phối hợp với Công an xã Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang lập biên bản và chuyển vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác minh, xác định vụ việc thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Sơn nên ngày 29/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn điều tra theo thẩm quyền. Ngày 29/8/2021 Hà D Tđã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn đầu thú và khai báo về hành vi trộm cắp tài sản.

Tại kết luận định giá tài sản số 47 ngày 25/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận 05 (năm) con chó có tổng trọng lượng là 61 kg (giá trên thị trường là 85.000 đồng/kg). Tổng trị giá tài sản là 5.185.000 đồng (*Năm triệu một trăm tám mươi lăm nghìn đồng*).

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 103/CT- VKSYS, ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố các bị cáo:

Chu Văn Tp, Hà D T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật đã nêu như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Chu Văn Tp, Hà D T phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Bộ luật Hình sự, đối với các bị cáo Tp, T, áp dụng thêm đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tp; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T:

Xử phạt bị cáo Chu Văn Tp từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 01/9/2021; xử phạt bị cáo Hà D T từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- + Tịch thu tiêu hủy 01 đồ vật bằng gỗ hình dáng súng tự chế bằng gỗ chiều dài 26cm, cò súng bằng kim loại màu đen, phần nòng súng làm bằng tuýt kim loại tròn, trụ rỗng quấn dây cao su đen; 02 bao tải dừa màu cam, kích thước 55x90cm;

- + Trả lại cho chị Lâm Thị C1 01 xe mô tô, biển số 22S1- 098.27, nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đen vàng, số khung RLCS5C640CY923488, số máy 5C64923500;

- + Trả lại cho Chu Văn Tp 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, số IMEI 355355081860081.

Đối với 01 bình ắc quy, bộ kích điện, mũ tên và cuộn băng dính, Tp đã vứt bỏ trên đường chạy trốn, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Các bị cáo Chu Văn Tp và Hà D T đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho bà Tống Thị Thúy H số tiền 1.105.000 đồng; bồi thường cho ông Phạm Văn C1 số tiền 1.190.000 đồng; bồi thường cho anh Phan Văn D số tiền 1.360.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Viết M số tiền 1.530.000đ. Chị Hằng, anh C1, anh D và anh M đã nhận đủ số tiền bồi thường trên và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm về phần dân sự. nên không đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy định,

Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, nói lời sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp nhau, phù hợp với biên bản làm việc, lời khai của các bị hại và toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 23 giờ ngày 15/7/2021 đến 01 giờ ngày 16/7/2021, trên địa bàn thôn 1, thôn 2 và thôn 5 xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang: Chu Văn Tp và Hà D T đã có hành vi sử dụng súng tự chế bắn kích điện trộm cắp của gia đình anh Nguyễn Viết M 02 con chó; của gia đình bà Tống Thúy H 01 con chó; của gia đình ông Phạm Văn C1 01 con chó; của gia đình anh Phan Văn D 01 con chó. Tổng tài sản trộm cắp có trị giá là 5.185.000 đồng (*Năm triệu một trăm tám mươi lăm nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo Chu Văn Tp, Hà D T đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn truy tố các bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của những người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Các bị cáo Tp, T đã lợi dụng đêm tối vào thời điểm người dân đã ngủ, đường giao thông vắng người để thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp chó bằng thủ đoạn dùng súng tự chế bắn kích điện chửi vào những con chó, làm chó nằm lăn ra bất động trên đường, sau đó ôm chó lên yên xe dùng băng dính quấn mõm con chó lại cho vào bao tải, nhằm mục đích đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đồng phạm giản đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Chu Văn Tp là người khởi xướng, rủ rê bị cáo T đi trộm cắp chó; bị cáo Tkhi được bị cáo Tp rủ rê đã dùng xe mô tô mượn của mẹ bị cáo (chị Lâm Thị C1) trở bị cáo Tp đi trộm cắp chó, trong khi mẹ bị cáo không biết.

Bị cáo Tp bản thân có 01 tiền án chưa được xóa án tích nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp Tái phạm được quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự cho nên cần xử buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam cao hơn bị cáo Tlà phù hợp;

Bị cáo Tmặc dù lần phạm tội này không thuộc trường hợp Tái phạm, nhân thân xấu, tuy nhiên ngày 27/12/2016 bị cáo đã từng bị Tòa nhân dân huyện Yên Sơn xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản, nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản cho nên cũng cần xử bị cáo mức hình phạt tù giam tương xứng với hành vi của bị cáo để dẫn dắt giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Chu Văn Tp bị áp dụng tình tiết tăng nặng Tái phạm được quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52;

Các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; bị cáo Tsau khi phạm tội đã ra đầu thú. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3]. Hội đồng xét xử thấy các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Chu Văn Tp và Hà D T đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho bà Tống Thị Thúy H số tiền 1.105.000 đồng; bồi thường cho ông Phạm Văn C1 số tiền 1.190.000 đồng; bồi thường cho anh Phan Văn D số tiền 1.360.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Việt M số tiền 1.530.000đ. Chị Hằng, ông C1, anh D và anh M đã nhận đủ số tiền bồi thường trên và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về vật chứng: Đối với 01 súng tự chế bằng gỗ chiều dài 26cm, cò súng bằng kim loại màu đen, phần nòng súng làm bằng tuýt kim loại tròn, trụ rỗng quấn dây cao su đen; 02 bao tải dừa màu cam, kích thước 55x90cm là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 xe mô tô, biển số 22S1- 098.27, nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đen vàng, số khung RLCS5C640CY923488, số máy 5C64923500 xác định xe là tài sản của chị Lâm Thị C1, việc bị cáo Tlấy xe trở bị cáo Tp đi trộm cắp chị C1 không biết nên cần trả lại cho chị C1; đối với 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, số IMEI 355355081860081 của bị cáo Tp, qua điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, đồng thời nguồn gốc tiền mua điện thoại không phải do phạm tội mà có nên cần trả lại cho bị cáo Tp là phù hợp.

[6]. Các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Đối với chị Lâm Thị C1 (mẹ đẻ T), giao cho Tsử dụng xe mô tô BKS 22S1 – 098.27 để làm phương tiện đi lại, nhưng không biết Tsử dụng xe mô tô vào việc phạm tội;

- Đối với anh Nguyễn Tiến T3, là người thuê Tp làm thợ sửa xe tại quán sửa chữa xe máy của gia đình, anh T3 không biết Tp cất giấu 01 khẩu súng kích điện, 02 bao tải dừa màu vàng cam, 01 cuộn băng dính màu đen ở quán và việc Tp đi trộm cắp tài sản anh T3 không biết.

Cơ quan điều tra không đề cập xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điều 173 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Chu Văn Tp, Hà D Tphạm tội: Trộm cắp tài sản.

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Chu Văn Tp 10 (mười) tháng tù**. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 01/9/2021.

3. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Hà D T07 (bảy) tháng tù**. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

4. Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ đồ bằng gỗ hình dáng súng tự chế bằng dài 26cm, cò súng bằng kim loại màu đen, phần nòng súng làm bằng tuyết kim loại tròn, trụ rỗng quấn dây cao su; 02 (hai) bao tải dừa màu cam, kích thước 55x90cm;

- Trả lại cho chị Lâm Thị C1 01 (một) xe mô tô cũ đã qua sử dụng, nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đen vàng, biển số 22S1- 098.27, số khung RLCS5C640CY923488, số máy 5C64923500;

- Trả lại cho Chu Văn Tp 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, số IMEI 355355081860081, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Tình trạng các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Yên Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn ngày 10/12/2021.

5. Căn cứ: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Căn cứ: Các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng;
- CQCSĐT Công an huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- Sở Tư pháp Tuyên Quang;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Tiến Hào – Hoàng Trung Hiếu

Nguyễn Xuân Thủy

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hồng Việt – Hà Thị Vinh

Nguyễn Xuân Thủy

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Ngọc An